|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG: PTDTBT THCS SỐ 1 XÃ LÙNG THẨN**  **TỔ: XÃ HỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

**MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: HĐTN, HN 7**

**Năm học: 2023-2024**

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Số lớp:** 0; Số học sinh: 0

**2. Tình hình đội ngũ:** Số giáo viên: 0; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0; Đại học: 0; Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 0; Khá: 01; Đạt: 0; Chưa đạt: 0

**3. Thiết bị dạy học:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị dạy học** | **Số lượng** | **Các bài thí nghiệm/thực hành** | **Ghi chú** |
| 1 | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính, hình ảnh, video về nhà trường | 01 | Em với nhà trường |  |
| 2 | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính, video về kiểm soát cảm xúc của bản thân  - Video về giao tiếp ứng xử | 01 | Khám phá bản thân |  |
| 3 | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính  - Bộ thẻ về thiên tai, biến đổi khí hậu  - Video về một số tình huống nguy hiểm | 01 | Trách nhiệm với bản thân |  |
| 4 | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính, video, hình ảnh về việc rèn luyện bản thân | 01 | Rèn luyện bản thân |  |
| 5 | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính, video về lao động, chăm sóc người thân trong gia đình | 01 | Em với gia đình |  |
| 6 | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính  - Bộ tranh về các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  - Video về một số hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong CĐ | 01 | Em với cộng đồng |  |
| 7 | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính  - Video về cảnh quan thiên nhiên Việt Nam | 01 | Em với thiên nhiên và môi trường |  |
| 8 | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính  - Bộ thẻ nghề truyền thống  - Video về một số nghề truyền thống điển hình ở một vài địa phương | 01 | Khám phá thế giới nghề nghiệp |  |
| 9 | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính | 01 | Hiểu bản thân - chọn đúng nghề |  |

**4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên phòng** | **Số lượng** | **Phạm vi và nội dung sử dụng** | **Ghi chú** |
| 1 | Phòng bộ môn | 01 | Phòng bộ môn để trình chiếu nội dung giảng dạy về nhà trường, khám phá bản thân, về thế giới tự nhiên quanh ta và nghề nghiệp…. |  |
| 2 | Sân trường | 01 | Sân trường tổ chức giờ chào cờ, hội thi, diễn đàn, trò chơi, tọa đàm… đòi hỏi không gian rộng. |  |

**II. Kế hoạch dạy học**

**2. Phân phối chương trình**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Bài học** | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** |
| 1 | Em với nhà trường | 9 | - Phát triển được mối quan hệ hòa đồng với bạn bè, thầy cô và hài lòng về các mối quan hệ này.  - Hợp tác được với thầy cô, bạn bè để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.  - Giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về nhà trường.  - Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh của nhà trường.  \* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học.  \* Phẩm chất: Trách nhiệm, nhân ái, trung thực. |
| 2 | Khám phá bản thân | 12 | - Những diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.  - Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.  \* Năng lực chung: Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  \* Phẩm chất: Trách nhiệm, trung thực, nhân ái. |
| 3 | Trách nhiệm với bản thân | 15 | - Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể.  - Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết tự bảo vệ trong các tình huống đó.  \* Năng lực chung: Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  \* Phẩm chất: Trách nhiệm, trung thực, nhân ái. |
| 4 | Rèn luyện bản thân | 15 | - Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường.  - Rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.  - Biết kiểm soát các khoản chi tiêu và biết tiết kiệm tiền.  - Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.  \* Năng lực chung: Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  \* Phẩm chất: Trách nhiệm, trung thực, nhân ái. |
| 5 | Em với gia đình | 9 | - Bước đầu có kĩ năng chăm sóc người thân khi mệt, ốm.  - Thể hiện được sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp và sự sẻ chia từ các thành viên trong gia đình.  - Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình.  \* Năng lực chung: Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  \* Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ, nhân ái. |
| 6 | Em với cộng đồng | 9 | - Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.  - Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kỳ thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.  - Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người thân, bạn bè tham gia.  - Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình.  \* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác.  \* Phẩm chất: Yêu nước, nhân ái, trách nhiệm. |
| 7 | Em với thiên nhiên và môi trường | 15 | - Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên.  - Thực hiện được các hành vi việc làm, bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan.  - Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên trái đất.  - Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau.  \* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, giải quyết vấn đề.  \* Phẩm chất: Yêu nước, nhân ái, trách nhiệm. |
| 8 | Khám phá thế giới nghề nghiệp | 15 | - Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương.  - Kể được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.  - Xác định được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm các nghề ở địa phương.  - Nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm một số nghề ở địa phương  \* Năng lực chung: Giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác, tự chủ.  \* Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ, nhân ái. |
| 9 | Hiểu bản thân - chọn đúng nghề | 6 | - Đưa ra được một số phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương.  \* Năng lực chung: Tự chủ, tự học, giao tiếp, hợp tác.  \* Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ. |

**2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài kiểm tra, đánh giá** | **Thời gian** | **Thời điểm** | **Yêu cầu cần đạt** | **Hình thức** |
| Giữa học kỳ 1 | …. | Tuần 9 | - Vận dụng những kiến thức đã học, trải nghiệm để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá.  - Tích cực, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ. | Thực hành |
| Cuối học kỳ 1 | …. | Tuần 18 | - Vận dụng những kiến thức đã học, trải nghiệm để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá.  - Tích cực, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ. | Thực hành |
| Giữa học kỳ 2 | …. | Tuần 26 | - Vận dụng những kiến thức đã học, trải nghiệm để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá.  - Tích cực, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ. | Thực hành |
| Cuối học kỳ 2 | ….. | Tuần 35 | - Vận dụng những kiến thức đã học, trải nghiệm để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá.  - Tích cực, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ. | Thực hành |

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG** | *Lùng Thẩn,ngày tháng năm 2023*  **HIỆU TRƯỞNG** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**  **Năm học: 2023 - 2024**   1. **Khối lớp: 7; Số học sinh: 70**  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Chủ đề** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số tiết** | **Thời điểm** | **Địa điểm** | **Chủ trì** | **Phối hợp** | **Điều kiện thực hiện** | | 1 | **Chủ đề 1: Em với nhà trường** | - Phát triển được mối quan hệ hòa đồng với bạn bè, thầy cô và hài lòng về các mối quan hệ này.  - Hợp tác được với thầy cô, bạn bè để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.  - Giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về nhà trường.  - Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh của nhà trường.  \* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học.  \* Phẩm chất: Trách nhiệm, nhân ái, trung thực. | 9 | Tuần 1, 2, 3 | Sân trường, lớp học, phòng bộ môn | GV dạy HĐTN, HN | BGH, TPT, GVCN, GV bộ môn, các đoàn thể trong nhà trường | - Âm li, loa đài, trống, cờ  - Máy chiếu, máy tính, hình ảnh, video về nhà trường | | 2 | **Chủ đề 2: Khám phá bản thân** | - Những diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.  - Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.  \* Năng lực chung: Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  \* Phẩm chất: Trách nhiệm, trung thực, nhân ái. | 12 | Tuần 4, 5, 6, 7 | Sân trường, lớp học, phòng bộ môn | GV dạy HĐTN, HN | BGH, TPT, GVCN, GV bộ môn, các đoàn thể trong nhà trường | - Âm li, loa đài, trống, cờ.  - Máy chiếu, máy tính, video về kiểm soát cảm xúc của bản thân  - Video về giao tiếp ứng xử | | 3 | **Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân** | - Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể.  - Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết tự bảo vệ trong các tình huống đó.  \* Năng lực chung: Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  \* Phẩm chất: Trách nhiệm, trung thực, nhân ái. | 15 | Tuần 8, 9, 10, 11, 12 | Sân trường, lớp học, phòng bộ môn | GV dạy HĐTN, HN | BGH, TPT, GVCN, GV bộ môn, các đoàn thể trong nhà trường | - Âm li, loa đài, trống, cờ  - Máy chiếu, máy tính  - Bộ thẻ về thiên tai, biến đổi khí hậu  - Video về một số tình huống nguy hiểm | | 4 | **Chủ đề 4:** **Rèn luyện bản thân** | - Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường.  - Rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.  - Biết kiểm soát các khoản chi tiêu và biết tiết kiệm tiền.  - Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.  \* Năng lực chung: Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  \* Phẩm chất: Trách nhiệm, trung thực, nhân ái. | 15 | Tuần 13, 14, 15, 16, 17 | Sân trường, lớp học, phòng bộ môn | GV dạy HĐTN, HN | BGH, TPT, GVCN, GV bộ môn, các đoàn thể trong nhà trường | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính, video, hình ảnh về việc rèn luyện bản thân | | 5 | **Chủ đề 5: Em với gia đình** | - Bước đầu có kĩ năng chăm sóc người thân khi mệt, ốm.  - Thể hiện được sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp và sự sẻ chia từ các thành viên trong gia đình.  - Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình.  \* Năng lực chung: Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.  \* Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ, nhân ái. | 9 | Tuần 18, 19, 20 | Sân trường, lớp học, phòng bộ môn | GV dạy HĐTN, HN | BGH, TPT, GVCN, GV bộ môn, các đoàn thể trong nhà trường | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính, video về lao động, chăm sóc người thân trong gia đình | | 6 | **Chủ đề 6:** **Em với cộng đồng** | - Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.  - Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kỳ thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.  - Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người thân, bạn bè tham gia.  - Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình.  \* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác.  \* Phẩm chất: Yêu nước, nhân ái, trách nhiệm | 9 | Tuần 21, 22, 23 | Sân trường, lớp học, phòng bộ môn | GV dạy HĐTN, HN | BGH, TPT, GVCN, GV bộ môn, các đoàn thể trong nhà trường | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính  - Bộ tranh về các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo  - Video về một số hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong CĐ | | 7 | **Chủ đề 7:** **Em với thiên nhiên và môi trường** | - Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên.  - Thực hiện được các hành vi việc làm, bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan.  - Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên trái đất.  - Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau.  \* Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, giải quyết vấn đề.  \* Phẩm chất: Yêu nước, nhân ái, trách nhiệm. | 15 | Tuần 24, 25, 26, 27, 28 | Sân trường, lớp học, tại thực địa | GV dạy HĐTN, HN | BGH, TPT, GVCN, GV bộ môn, các đoàn thể trong nhà trường | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính  - Video về cảnh quan thiên nhiên Việt Nam | | 8 | **Chủ đề 8:** **Khám phá thế giới nghề nghiệp** | - Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương.  - Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.  - Kể được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm các nghề ở địa phương.  - Nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm một số nghề ở địa phương  \* Năng lực chung: Giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác, tự chủ.  \* Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ, nhân ái. | 15 | Tuần 29, 30, 31, 32, 33 | Sân trường, lớp học, Mô hình trồng lê Tai Nung và mận Tả Van thôn Seng Sui | GV dạy HĐTN, HN | BGH, TPT, GVCN, GV bộ môn, các đoàn thể trong nhà trường | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính  - Bộ thẻ nghề truyền thống  - Video về một số nghề truyền thống điển hình ở một vài địa phương | | 9 | **Chủ đề 9:** **Hiểu bản thân - chọn đúng nghề** | - Đưa ra được một số phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương.  \* Năng lực chung: Tự chủ, tự học, giao tiếp, hợp tác.  \* Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ. | 6 | Tuần 34, 35 | Sân trường, lớp học, phòng bộ môn | GV dạy HĐTN, HN | BGH, TPT, GVCN, GV bộ môn, các đoàn thể trong nhà trường | - Âm li, loa đài, trống cờ  - Máy chiếu, máy tính |  |  |  | | --- | --- | | **TỔ TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | *Lùng Thẩn, ngày tháng năm 2023*  **HIỆU TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | |